

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HUYỆN H

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH CAO BẰNG

Bản án số: 13/2018/HSST

Ngày 14/9/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH CAO BẰNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nông Thị Huyền

Ông Triệu Tuấn Dũng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Chu Văn Duy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Hữu Kim Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, Cao Bằng, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2018/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Mạc Văn H; sinh ngày 04 tháng 04 năm 1987, tại xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Xóm P, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H và bà Mạc Thị P; vợ là Hoàng Mùi S; có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

2. Nông Nguyễn C; sinh ngày 05 tháng 11 năm 1988, tại xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Xóm N, xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Nguyễn Th và bà Nông Thị D; vợ

là Vương Thị L; con chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là “ Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Hoàng Mùi S, sinh năm 1992

Trú tại: Xóm P, xã T, huyện H, Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 15/4/2018, nhận được tin báo có một số đối tượng có hành vi vận chuyển hàng cấm, tổ công tác Công an huyện H phối hợp với trạm kiểm soát biên phòng P tiến hành tuần tra, kiểm soát tại khu vực suối Lê - Nin thuộc xóm P, xã T, huyện H. Khi thấy tổ công tác, các đối tượng đã vứt bỏ lại phương tiện và hàng hóa rồi bỏ chạy. Tại hiện trường đã thu được các đồ vật: 01 xe mô tô 02 bánh hiệu Honda BKS 11H1. 095.97; 01 thùng cát tông bên trong có 12 khối hình vuông bên ngoài bọc bằng giấy vò vàng có ghi chữ Trung Quốc, kích cỡ màu sắc như nhau; 01 thùng cát tông có 03 hộp khối hình vuông bọc giấy màu hồng có ghi chữ Trung Quốc, kích cỡ màu sắc như nhau, 51 bọc giấy màu đỏ hình ống. 04 dây màu đỏ có ghi chữ Trung Quốc; 01 bao tải dứa màu trắng bên trong có 08 dây cuộn tròn được bọc giấy màu đỏ ghi chữ Trung Quốc và 01 khối hình vuông bọc giấy vò vàng có ghi chữ Trung Quốc (tất cả các vật này đều nghi là pháo do Trung Quốc sản xuất) nên đã tiến hành lập biên bản và tạm giữ các đồ vật trên.

Cơ quan chức năng đã tiến hành kiểm tra và cân xác định trọng lượng các loại pháo thu được. Cụ thể số pháo thu được gồm 02 thùng cát tông và 01 bao tải. Thùng số 01 bên trong có: 12 khối hình vuông bên ngoài bọc bằng giấy vò vàng có ghi chữ Trung Quốc, kích cỡ màu sắc như nhau có khối lượng tịnh là 14,9kg; Thùng số 02: có 03 hộp khối hình vuông bọc giấy màu hồng có ghi chữ Trung Quốc, kích cỡ màu sắc như nhau có khối lượng tịnh là 03kg, 51 bọc giấy màu đỏ hình ống có khối lượng tịnh 5,3kg, 04 dây màu đỏ có ghi chữ Trung Quốc có khối lượng tịnh 0,7kg. Tổng khối lượng là 09kg; 01 bao tải dứa màu trắng bên trong có 08 dây cuộn tròn được bọc giấy màu đỏ ghi chữ Trung Quốc và 01 khối hình vuông bọc giấy vò vàng có ghi chữ Trung Quốc có tổng khối lượng là 8,7kg.

Ngày 24/4/2018 cơ quan CSĐT Công an huyện H đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 15, trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ công an

để xác định nguồn gốc xuất xứ và đặc tính các loại pháo đã thu giữ, mẫu tang vật gửi giám định gồm: 03 hộp khối hình vuông được đánh số thứ tự từ 01 đến 03; 01 gói màu đỏ, đường kính 13 cm; 01 dây cuộn tròn có bọc nylon màu đỏ có ghi chữ Trung Quốc; 01 dây màu đỏ có ghi chữ Trung Quốc. Tại kết luận giám định số 2190/C54 - P2 ngày 24/4/2018 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát kết luận:

- 03 khối hộp vỏ bọc giấy màu, bên trong gồm 36 vật hình trụ vỏ giấy liên kết với nhau đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt hoặc kích thích có gây tiếng nổ), mang nhãn hiệu do Trung Quốc sản xuất

- Các vật hình trụ vỏ giấy màu đỏ, một đầu mỗi vật có gắn 01 đoạn dây màu xám, được liên kết với nhau thành 01 tràng (01 tràng hình tròn) và các vật hình trụ vỏ giấy màu đỏ, một đầu mỗi vật có gắn 01 đoạn dây màu xám, được liên kết với nhau thành 01 tràng (01 tràng hình chữ nhật) đều là pháo nổ mang nhãn hiệu do Trung Quốc sản xuất.

- 20 vật hình trụ vỏ giấy màu đỏ, đầu mỗi vật có gắn 01 đoạn dây màu xám đều là pháo nổ, không đủ cơ sở để xác định nguồn gốc xuất xứ.

Ngày 16/4/2018, Mạc Văn H và Nông Nguyễn C đã đến Công an huyện H để tự thú và khai nhận trong số pháo mà cơ quan chức năng đã thu giữ có pháo của H và C mua về để sử dụng trong dịp tảo mộ 03/3 âm lịch. Cụ thể quá trình thực hiện hành vi phạm tội của các bị can như sau:

Trong tháng 3/2018 (không nhớ ngày cụ thể), Mạc Văn H và Nông Nguyễn C là bạn học cùng đại học có gặp nhau ở Hòa An, Cao Bằng và nói chuyện về việc đốt pháo trong dịp tảo mộ 03/3 âm lịch. C bảo H có chỗ quen biết thì lấy pháo để đốt trong dịp này. H chụp ảnh ở khu di tích Pác Bó có quen biết với người Trung Quốc sang chơi. Qua nói chuyện đã trao đổi với người này về việc mua pháo và được người này đồng ý bán pháo cho và cho số điện thoại để liên lạc mua pháo. Sáng ngày 15/4/2018, Mạc Văn H gọi điện cho Nông Nguyễn C để nói về việc đi lấy pháo, C đồng ý nên khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, C đi xe máy từ nhà lên Pác Bó để gặp H. C nói với H lấy 01 thùng pháo hoa loại 36 quả. Sau đó H lấy điện thoại gọi cho người Trung Quốc mà H đã trao đổi trước đó để hỏi mua pháo. Qua hỏi về loại pháo, H đặt mua với người Trung Quốc 01 thùng pháo hoa loại 36 quả cho cho C và mua 03 hộp pháo loại 36 quả và 05 bọc pháo hình ống cho H và được người Trung Quốc cho biết giá tất cả là 150 đồng nhân dân tệ. H hẹn với người Trung Quốc sẽ lên lấy pháo ở mốc 108 cũ. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày thì H và C đi bộ từ suối

Lê - Nin lên mốc 108 cũ để mua pháo như đã hẹn trước. Trên đường đi, H và C có thỏa thuận H sẽ là người trả tiền mua pháo trước vì H là người gọi điện đặt mua pháo với người Trung Quốc và H có tiền Trung Quốc. Khi mang pháo về đến nhà H, C sẽ trả cho H số tiền pháo của C đã đặt mua tương đương với số tiền Việt Nam đồng. Khi lên đến cách mốc 108 cũ khoảng 10 mét trong phần đất Việt Nam, H và C đã thấy người Trung Quốc mang 02 thùng cát tông đựng pháo đến đợi. H trả cho người Trung Quốc số tiền 150 đồng NDT, trong đó thùng pháo của Cường có giá 100 đồng NDT, còn thùng pháo của H có giá 50 đồng NDT và nhận lấy 02 thùng pháo có số lượng như đã đặt, trong đó thùng pháo của H người Trung Quốc cho thêm 04 dây pháo nhỏ. C vác thùng pháo còn nguyên có dán băng dính của C, còn H vác thùng pháo bên trong gồm nhiều loại pháo chỉ đóng miệng thùng lại của H, Cả hai không kiểm tra lại số pháo mà vác mỗi người 01 thùng pháo như đã đặt mua đi bộ theo đường cũ quay về. Khi về đến suối Lê nin, (lúc này vào khoảng hơn 19 giờ cùng ngày) H đặt thùng pháo lên giá giữa xe của H, loại xe Honda BKS 11H1. 095.97(xe của gia đình H để ở quầy bán hàng của vợ H ở khu vực suối Lê Nin), C cũng để thùng pháo của C ở yên xe của H để Hưng chở về nhà H, còn C đi xe máy của C ra sau. H điều khiển xe máy đi được khoảng 100 mét đến trạm soát vé số 02 của khu vực suối Lê Nin, lúc này đi cùng H còn có một số người lạ mang theo hàng hóa thì thấy đội liên ngành gồm Công an và Biên phòng yêu cầu kiểm tra, H đã bỏ lại xe máy cùng 02 thùng pháo bỏ chạy về nhà. C đi xe máy theo sau thấy vậy thì điều khiển xe đi thẳng về nhà C. Tại hiện trường cơ quan chức năng đã thu được 01 xe mô tô 02 bánh hiệu Honda BKS 11H1. 095.97; 02 thùng cát tông và 01 bao tải dừa màu trắng qua kiểm tra thấy bên trong có chứa các loại pháo mang nhãn hiệu Trung Quốc nên đã lập biên bản mô tả cụ thể từng loại pháo và tiến hành tạm giữ tang vật thu được.

Căn cứ vào kết luận giám định và các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện H đã ra quyết định khởi tố bị can đối với Mạc Văn H Và Nông Nguyễn C về tội: “ Vận chuyển hàng cấm”.

Bản Cáo trạng số 13/CT-VKSHQ ngày 23 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, đã truy tố Mạc Văn H và Nông Nguyễn C về tội “Vận chuyển hàng cấm ” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mạc Văn H và Nông Nguyễn C phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, r, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt: Mạc Văn H từ 16 tháng đến 22 tháng tù, nhưng cho hưởng

án treo, thời gian thử thách từ 32 đến 44 tháng; Nông Nguyễn C từ 10 tháng đến 16 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 đến 32 tháng. Đề nghị tịch thu và tiêu hủy số pháo nổ là hàng cấm; trả lại cho bà Hoàng Mùi S vợ của bị cáo 01 xe mô tô 02 bánh, hiệu HONDA, BKS11H1.095.97. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng, trả lại tang vật, là có căn cứ pháp luật nên cần xem xét chấp nhận.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Trong phần tranh luận cũng như lời nói sau cùng các bị cáo không có ý kiến gì thêm, biết việc thực hiện hành vi vận chuyển hàng cấm là vi phạm pháp luật, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Trước cơ quan Điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận sau khi mua đã vận chuyển mỗi người 01 thùng pháo từ mốc 108 cũ về. Thùng pháo của C bên trong có: 12 khối hình vuông bên ngoài bọc bằng giấy vò vàng có ghi chữ Trung Quốc, kích cỡ màu sắc như nhau có khối lượng tịnh là 14,9kg. Thùng pháo của H có: 03 hộp khối hình vuông bọc giấy màu hồng có ghi chữ Trung Quốc, kích cỡ màu sắc như nhau có khối lượng tịnh là 03kg, 51 bọc giấy màu đỏ hình ống có khối lượng tịnh 5,3kg, 04 dây màu đỏ có ghi chữ Trung Quốc có khối lượng tịnh 0,7kg. Tổng khối lượng là 09 kg, với giá tất cả là 150 đồng nhân dân tệ. Cả hai thùng pháo khi H đang trở trên chiếc xe Honda BKS11H1.095.97 cách khoảng 100 mét đến trạm soát vé số 02 của khu vực suối Lê Nin, thấy đội liên ngành Công an và Biên phòng yêu cầu kiểm tra, H đã bỏ lại xe máy cùng 02

thùng pháo bỏ chạy về nhà. Do vậy, H vận chuyển cả số pháo của H và Cường tổng khối lượng 23,9 kg.

Ngày 16/4/2018, Mạc Văn H và Nông Nguyễn C đã đến Công an huyện H để tự thú,

Tại kết luận giám định số 2190/C54 - P2 ngày 24/4/2018 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát, tất cả mẫu vật pháo gửi giám định trong vụ Mạc Văn H và Nông Nguyễn C đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt hoặc kích thích có gây tiếng nổ), mang nhãn hiệu do Trung Quốc sản xuất.

Lời khai của bị cáo tại tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo Mạc Văn H và Nông Nguyễn C đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm ” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự. Do vậy, đề nghị Đại diện Viện kiểm sát về áp dụng, các Điều luật, mức hình phạt, xử lý vật chứng, án phí đối với vụ án là có căn cứ pháp luật.

“Điều 191 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000đồng đến 300.000.000đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a)...

b)...

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

....

[3] Hành vi của các bị cáo đã đã xâm phạm đến quy định quản lý hành chính của Nhà nước, Chính phủ đã có nhiều văn bản cấm sử dụng pháo, các cơ quan, đoàn thể và các tổ chức xã hội ở địa phương, đã thường xuyên tuyên truyền, vận động mọi người không được vận chuyển, sử dụng pháo. Bị cáo H và bị cáo C đều có trình độ văn hóa 12/12, hiểu biết xã hội, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được pháo nổ là hàng cấm, cấm vận chuyển, nhưng vì ý thức coi thường pháp luật, các bị cáo đã tự dẫn thân mình vào con đường phạm tội, do vậy, các bị cáo phải bị xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Đối với bị cáo H và bị cáo C đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đến cơ quan công an tự thú, được quy định tại điểm i, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo khi quyết định hình phạt. Xét tín chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo thì bị cáo C là người đề sừng mua pháo trước, tuy nhiên bị cáo H người trực tiếp đặt mua pháo, quá trình vận chuyển còn vận chuyển thêm số pháo của C tổng cộng là 23,9 kg. Do vậy, cần cân nhắc mức án phù hợp và tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo đã gây ra, các bị cáo có nhân thân tốt, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục vẫn có khả năng tự cải tạo trở thành người công dân tốt, cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo H và bị cáo C đều là hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, thu nhập thấp, vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] *Về số pháo trong 01 bao tải dứa màu trắng, tổng khối lượng là 8,7kg* chưa xác định được người vận chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra tách ra điều tra, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[7] *Về vật chứng của vụ án:* 02 thùng cát tông bên trong có chứa các loại pháo, bên ngoài được đánh số thứ tự 01 và 02 và ghi: Vụ việc xảy ra ngày 15/4/2018 tại Pác Bó. Tất cả đã được niêm phong theo quy định, là pháo nổ, hàng cấm vận chuyển cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 xe mô tô 02 bánh, hiệu HONDA, BKS11H1.095.97; quá trình điều tra đã xác định xe mang tên Mạc Văn H, nhưng là xe chung của vợ chồng giữa anh và chị Hoàng Mùi S và gia đình chỉ có chiếc xe máy này là phương tiện duy nhất, việc chồng lấy xe đi vận chuyển pháo nổ chị hoàn toàn không biết. Do vậy chị Sao tha thiết yêu cầu được trả chiếc xe để làm phương tiện cho cả gia đình.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Mạc Văn H và Nông Nguyễn C phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, r, s khoản 1 điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Mạc Văn H 18 (Mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 14/9/2018. Giao bị cáo cho chính quyền xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, r, s khoản 1 điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nông Nguyễn C 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 14/9/2018. Giao bị cáo cho chính quyền xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy 2 thùng cát tông bên trong có chứa các loại pháo, bên ngoài được đánh số thứ tự 01 và 02 và ghi: Vụ việc xảy ra ngày 15/4/2018 tại Pác Bó. Tất cả đã được niêm phong theo quy định.

Trả lại cho chị Hoàng Mùi S, trú tại: Xóm P, xã T, huyện H, Cao Bằng 01 xe mô tô 02 bánh, hiệu HONDA, BKS11H1.095.97.

- Tang vật vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Cao Bằng tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/8/2018.

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc các bị cáo Mạc Văn H và Nông Nguyễn C mỗi người phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. *Về quyền kháng cáo:*

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện H;
- Công an huyện H;
- THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã T;
- UBND xã Đ;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: HS; THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Sơn

